

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày: 22/6/2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Biện Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

2. Ông Phan Vũ Anh Kiệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Yến Nhi - Thư ký Toà án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Hoàng Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ C (tên gọi khác: Sa), sinh năm 1981 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 09, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Nùng (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1958; Có chồng Ngô Quý Trí, sinh năm: 1983 và 06 người con; Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 13/01/2016, bị TAND thị xã La Gi xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 05/2016/HSST; Ngày 07/11/2016, bị TAND thị xã La Gi xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 86/2016/HSST (giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng), tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 05/2016/HSST ngày 13/01/2016, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 18 tháng tù; Ngày 31/7/2017, bị TAND thị xã La Gi xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 50/2016/HSST (giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng), tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của Bản án 86/2016/HSST ngày 07/11/2016, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/4/2019 chưa được xóa án tích đối với các bản án này.

Hoạt động nhân thân: Ngày 05/7/2002, bị TAND huyện Hàm Tân (cũ) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án 50/HSST; Ngày 15/01/2007, bị TAND thị xã La Gi xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án 14/2007/HSST. Bị cáo Nguyễn Thị C hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Bà Trần Thị Ngọc, sinh năm: 1965; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 02, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Viết Thanh, sinh năm: 1974; (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 05, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, Nguyễn Thị C, sinh năm: 1981, HKTT: khu phố 9, phường B, thị xã L đến chợ Đại Đồng thuộc khu phố 5, phường Phước Hội, thị xã La Gi để mua đồ ăn. Khi đến khu vực trước nhà thờ Vinh Tân thì Chi thấy bà Trần Thị Ngọc, sinh năm: 1965, HKTT: thôn 2, xã Sơn Mỹ, huyện Hàm Tân đang bán thịt bò trên một chiếc bàn nhỏ, phía bên dưới có để một thùng xốp đựng tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định này, Chi đi đến vị trí gần thùng xốp đựng tiền của bà Ngọc để giả vờ hỏi mua thịt bò. Khi vừa ngồi xuống thì thấy bà Ngọc xoay người ra phía sau lấy đồ nên Chi nhanh chóng kéo thùng xốp lại và tay thò vào trong lấy trộm một nắm tiền rồi bỏ vào trong bịch nylon màu đen mang theo. Khi vừa lấy được tiền thì bị bà Ngọc và người dân phát hiện nên Chi bỏ lại bịch nylon đựng tiền rồi bỏ chạy vào hướng phía trong nhà thờ Vinh Tân nhưng được khoảng 10 mét thì bị người dân bắt giữ và trình báo Công an phường Phước Hội đến giải quyết. Qua kiểm tra, xác định số tiền Nguyễn Thị C lấy trộm là 3.700.000 đồng, bao gồm 09 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 14 tờ mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng. Sau khi lập bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, Công an phường Phước Hội đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi xử lý theo quy định.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã trả lại số tiền 3.700.000 đồng cho bị hại Trần Thị Ngọc. Bà Ngọc đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Đối với 01 bịch nylon màu đen bị cáo Nguyễn Thị C sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi đã chuyển sang Chi cục Thị hành án dân sự thị xã La Gi để quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSLG-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 của

Viện kiểm sát nhân thị xã La Gi đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C đã đủ yếu tố cấu thành “Trộm cắp tài sản”. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: Khoản 01 Điều 173; Điểm h khoản 01 Điều 52; Điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị Ngọc đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bịch nylon màu đen.

Tại phiên tòa bị cáo Chi xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người làm chứng. Xét thấy người bị hại, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về căn cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Chi thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại

phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/01/2021, tại khu vực chợ Đại Đồng thuộc khu phố 5, phường Phước Hội, thị xã La Gi, Nguyễn Thị C đã có hành vi lén lút lấy trộm số 3.700.000 đồng của bà Trần Thị Ngọc để trong thùng xốp nhưng bị người dân phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo Chi là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải bằng con đường lao động chân chính nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội mới do lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm được quy định tại điểm h khoản 01 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo biết ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 (Một) bịch nylon màu đen là vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại bà Trần Thị Ngọc đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 01 Điều 173; Điểm h khoản 01 Điều 52; Điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) bịch nylon màu đen theo biên bản giao nhận, vật chứng ngày 18 tháng năm 5 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi và Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2021); Của người bị hại vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã La Gi;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thị xã La Gi;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Việt Hùng